

Số: **57** /TB-VP

Điện Biên Đông, ngày **25** tháng 4 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên;

Văn phòng HĐND-UBND huyện thông báo công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên; Cụ thể như trong biểu chi tiết kèm theo.

Trên đây là Thông báo công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện Điện Biên Đông./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (b/c);
- Đồng chí phụ trách trang thông tin điện tử huyện, Trung tâm VH-TT-TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Đông Thị Nhung**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ DANH MỤC CHỈNH ĐƯỢC BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

**CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo **Thông báo số 57 /TB-VP ngày 25 /4/2023 của Văn phòng HĐND-UBND huyện**)

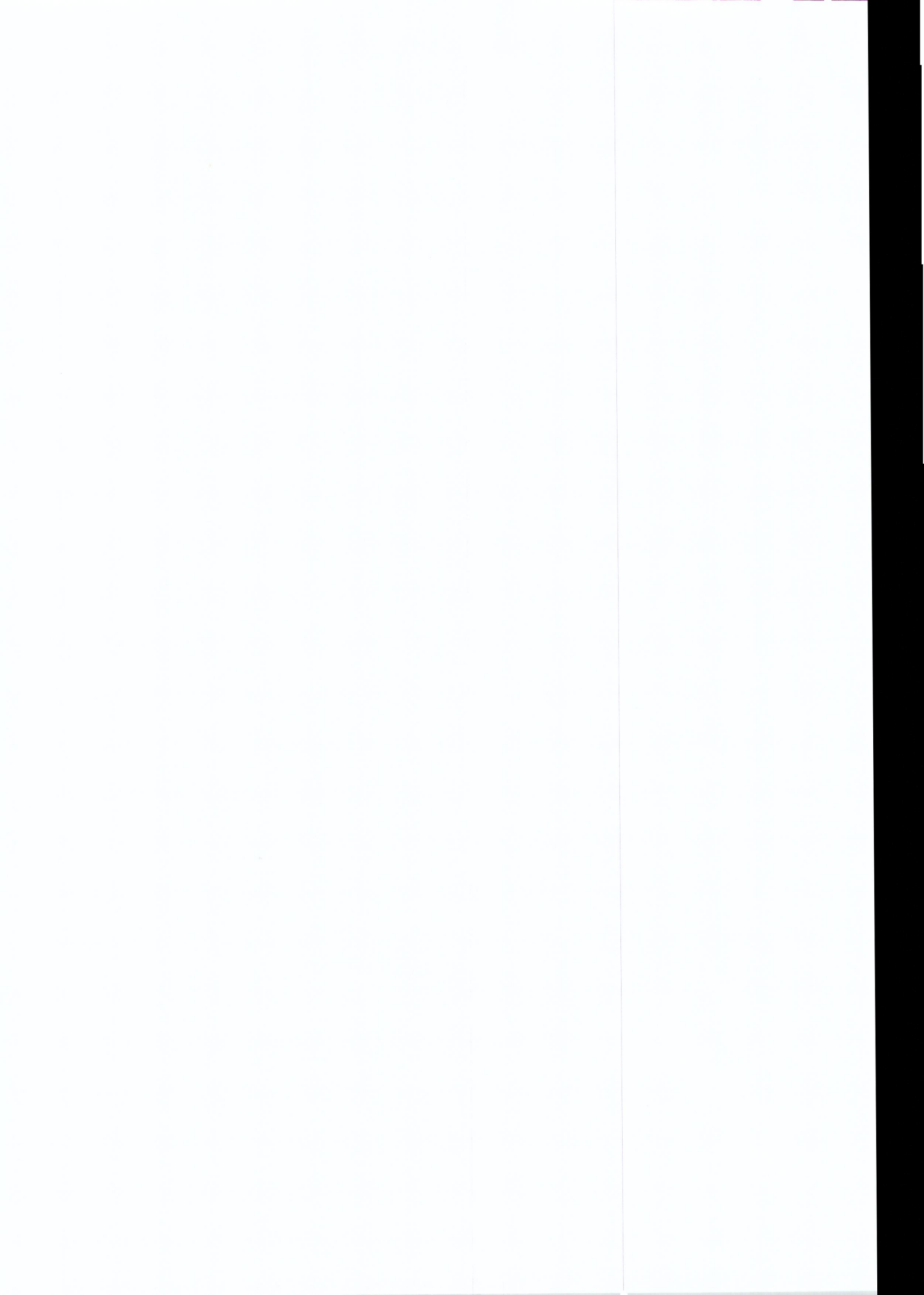


**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>							
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm.	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; - Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số	X	X	X

	Công nhận hộ cận nghèo, hộ thường xuyên hằng năm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của ủy ban nhân dân cấp xã	Không	07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo.	X	X	X
2	Công nhận hộ cận nghèo, hộ thường xuyên hằng năm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;</p> <p>- Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm</p>	X	X	X

3	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của ủy ban nhân dân cấp xã	Không	nghị, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo. - Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; - Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo.	X	X	X	X
4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	nghị, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo. -Luật cư trú; -Luật Bảo hiểm y tế;	X	X	X	X



	<p>nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình</p>	<p>soát theo quy định tại khoản 2, điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>quả của ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;          - Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;          - Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;          - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 và mẫu biểu báo cáo.</p>		
--	---	---	---------------------------------------	---	--	--

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁM NGHÈO**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>			
1	1.000489.000.00.00.H18	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên
2	1.000506.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên